

Số: 1317/2026/QĐST-HNGĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1183/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2026 về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm 1977

Số CCCD: 080177004765 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 13/9/2023.

Địa chỉ: **Số D N, ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh.**

2. Bị đơn: Ông **Lê Quang V**, sinh năm 1975

Số CCCD: 079075020528 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 30/11/2023

Địa chỉ: **C ấp D, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/6/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Nguyễn Thị Bích T** và ông **Lê Quang V**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Nguyễn Thị Bích T** và ông **Lê Quang V** thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 19 quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 04/3/2010 cho bà **Nguyễn Thị Bích T** và ông **Lê Quang V** không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà **Nguyễn Thị Bích T** và ông **Lê Quang V** có 01 (một) con chung là trẻ **Lê Quốc T1**, giới tính: Nam, sinh ngày 05/10/2008. Sau khi ly hôn,

bà Nguyễn Thị Bích T và ông Lê Quang V cùng thống nhất giao 01 (một) con chung là Lê Quốc T1, giới tính: Nam, sinh ngày 05/10/2008 cho bà Nguyễn Thị Bích T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Bích T không yêu cầu ông Lê Quang V cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Ông Lê Quang V có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Bích T và ông Lê Quang V xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Bích T và ông Lê Quang V xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Về ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Nguyễn Thị Bích T tự nguyện chịu. Bà Nguyễn Thị Bích T được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai số 0036483 ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Bà Nguyễn Thị Bích T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 6a, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 10 - TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- UBND phường Phú Định, TP. HCM;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN



Nguyễn Thế Dũng